|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP****VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BNN-KL | *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (Dự thảo Nghị định) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam có hiệu lực từ ngày 30 tháng 10 năm 2020. Qua gần 03 năm triển khai thực hiện cho thấy, Nghị định số 102/2020/NĐ-CP đã thể hiện được tinh thần của Luật Lâm nghiệp, thể hiện cam kết và nỗ lực của Chính phủ Việt Nam và cộng đồng doanh nghiệp ngành chế biến gỗ, tạo hành lang pháp lý về kiểm soát khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp, đảm bảo chỉ có gỗ hợp pháp được đi vào chuỗi cung ứng, đã nhận được sự ủng hộ cao của các cơ quan, cộng đồng doanh nghiệp ngành gỗ và toàn xã hội.

Ngày 01/10/2021, được sự phê duyệt và ủy quyền của Chính phủ (tại Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 30/9/2021), Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ký với Trưởng Đại diện USTR Thỏa thuận giữa Chính phủ CHXNCN Việt Nam và Chính phủ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ về khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp (Thỏa thuận). Trong đó, tại Điều 6, Điều 7 Thỏa thuận, Việt Nam cam kết sửa đổi, bổ sung Nghị định số 102/2020/NĐ-CP quy định liên quan đến tiêu chí xác định quốc gia thuộc vùng địa lý tích cực xuất khẩu gỗ vào Việt Nam để bảo đảm việc đánh giá, xác định quốc gia thuộc vùng địa lý tích cực một cách khách quan và phù hợp với thực tiễn; bổ sung đối tượng doanh nghiệp tham gia phân loại doanh nghiệp. Đồng thời, việc mở rộng đối tượng phân loại doanh nghiệp phù hợp với Hiệp đinh VPA/FLEGT và lộ trình đã thống nhất tại các cuộc họp của Ủy ban thực thi chung thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT.

Nghị định số 102/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 30/10/2020. Trong thời gian gần đây, nhiều Luật, Nghi định mới ban hành đã làm phát sinh một số vấn đề thiếu thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đặc biệt là các quy định về tuân thủ tiêu chí phân loại doanh nghiệp đối với các lĩnh vực như: Bảo vệ môi trường, phòng cháy tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP, cụ thể:

- Tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường không còn phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (thay thế Luật Bảo vệ môi trường năm 2012), Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (thay thế Nghị định số 18/2015/NĐ-CP).

- Tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy không thống nhất với quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, cụ thể: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP chỉ quy định cơ sở chế biến gỗ phải có “Phương án chữa cháy” không quy định “Phương án phòng cháy, chữa cháy”.

Vì vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ- CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam là cần thiết và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ- CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam được xây dựng nhằm mục đích sau đây:

- Tạo ra sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản pháp luật.

- Khắc phục những vấn đề không phù hợp với thực tiễn, gây ra vướng mắc, bất cập làm cản trở đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Phù hợp với Điều ước quốc tế hoặc Thỏa thuận quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định**

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ- CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam được xây dựng trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo sau đây:

***Thứ nhất:*** Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với các văn bản pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

***Thứ hai:*** Kế thừa những nội dung đã quy định tại Nghị định số 102/2020/NĐ- CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các quy định để thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản pháp luật; cải cách thủ tục hành chính; khắc phục những vấn đề không phù hợp với thực tiễn, gây ra vướng mắc, bất cập làm cản trở đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu tác động.

***Thứ ba:*** Bảm đảo tính khả thi của Dự thảo Nghị định, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và nhận thức, ý thức pháp luật của tổ chức, cá nhân trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Quá trình soạn thảo Dự thảo Nghị định đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, cụ thể:

- Ngày 30/12/2022, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 5197/QĐ-BNN-PC ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó có Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam;

- Ngày 21/02/2023, Tổng cục Lâm nghiệp đã ban hành Quyết định số 22/QĐ-TCLN-KL ban hành kế hoạch xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sungsố điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam;

- Ngày 27/02/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản số 1042/BNN-TCLN về việc cử đại diện tham gia thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP;

- Ngày 28/3/2023, Bộ trưởng Bộ NNPTNT ban hành Quyết định số 1136/QĐ-BNN-TCLN về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựngNghị định sửa đổi, bổ sungsố điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.

- Ngày …./6/2023, đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để lấy ý kiến góp ý rộng rãi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và đối tượng chịu tác động của Nghị định; gửi hồ sơ Nghị định để lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương tại Văn bản số …./BNN-TCLN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tính đến ngày …/9/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đãnhận được … văn bản góp ý, trong đó: … Bộ và cơ quan ngang Bộ, .. Ủy bannhân dân tỉnh, …đơn vị trực thuộc Bộ, … Sở Nông nghiệp và Phát triển nôngthôn, … Chi cục Kiểm lâm, … tổ chức khác.

- Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Văn bản số …../BNN-TCLN ngày / /2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia góp ý đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP).

- Ngày …./10/2023, gửi hồ sơ đến Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định (Văn bản số …./BNN-TCLN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nghiên cứu, giải trình, tiếp thu và hoàn thiện nội dung Dự thảo Nghị định để trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định gồm 04 Điều như sau: (i) Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; (ii) Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, điểm, khoản, điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; (iii) Điều 3. Trách nhiệm thi hành; (iv) Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

**2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định**

Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định như sau:

Điều 1 dự thảo Nghị định gồm 20 khoản, sửa đổi, bổ sung 14/30 Điều và 03/14 Mẫu biểu của Phụ lục I; Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

- Khoản 1: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 để mở rộng đối tượng phân loại cho phù hợp với Hiệp định VPA/FLEGT và Thỏa thuận giữa Chính phủ Việt nam và Hợp chùng quốc Hoa Kỳ về khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp (Thỏa thuận 301).

- Khoản 2: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 theo hướng giấy phép FLEGT cấp khi tổ chức, cá nhân có đề nghị. Đồng thời, bỏ quy định cấp giấy phép FLEGT đối với gỗ tạm nhập, tái xuất phù hợp với Hiệp định VPA/FLEGT.

- Khoản 3: Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 4 theo hướng quy định hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ nhập khẩu trong nước thực hiện theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực Lâm nghiệp, đồng thời phù hợp với thực tiễn.

- Khoản 4: Sửa đổi, bổ sung điểm b, c khoản 1 Điều 5 để đảm bảo tính khả thi trong quá trình đánh giá quốc gia thuộc vùng địa lý tích cực và phù hợp với thực tiễn, vì theo quy định hiện hành chưa có quốc gia nào đáp ứng 02 tiêu chí này.

- Khoản 5: Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 5 để phù hợp với Hiệp định VPA/FLEGT và Thỏa thuận 301.

- Khoản 6: Sửa đổi, bổ sung Điều 6 để chỉ rõ danh mục loài rủi ro, cách thức công bố và phù hợp với Hiệp định VPA/FLEGT.

- Khoản 7: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 phù hợp với thực tiễn và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục Hải quan, giảm chi phí cho doanh nghiệp do không phải thực hiện lập Bảng kê gỗ, sản phẩm gỗ nhập khẩu khi đã có loglist hoặc packing list của tổ chức, cá nhân xuất khẩu lập trước đó.

- Khoản 8: Bổ sung khoản 3 Điều 7 để bảo đảm áp dụng thống nhất, đồng bộ giữa Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT về lưu trữ hồ sơ phục vụ kiểm tra, truy xuất nguồn gốc gỗ.

- Khoản 9: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 để bảo đảm thống nhất, không phân biệt giữa các thị trường và phù hợp với Thỏa thuận 301.

- Khoản 10: Bổ sung khoản 4 Điều 10 để bảo đảm áp dụng thống nhất, đồng bộ giữa Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT về lưu trữ hồ sơ phục vụ kiểm tra, truy xuất nguồn gốc gỗ.

- Khoản 11: Sửa đổi tên chương III để bảo đảm bao hàm toàn bộ đối tượng phân loại doanh nghiệp theo nội dung sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều này.

- Khoản 12: Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 để quy định cụ thể các đối tượng tham gia phân loại nhưng chưa đáp ứng được các tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhóm I.

- Khoản 13, 14: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và các điểm a, b, c khoản 3 Điều 13 để bảo đảm thống nhất về đối tượng và trình tự, thủ tục thực hiện phân loại đối với các đối tượng tương ứng tại khoản 1 Điều này.

- Khoản 15, khoản 16: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 16 theo hướng dẫn chiếu áp dụng mã HS thuộc Danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định để bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

- Khoản 17: Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 27 để quy định chi tiết thẩm quyền cơ quan Hải quan trong việc kiểm soát hồ sơ gỗ nhập khẩu, đồng thời cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực ngành quản lý làm cơ sở cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố danh mục loài gỗ đã nhập khẩu vào Việt Nam theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP.

- Khoản 18: Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 27 theo hướng bỏ quy định chế độ báo cáo của doanh nghiệp tại điểm c khoản 4 Điều 27 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và dẫn chiếu đến thực hiện theo quy định chế độ báo cáo tại Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc lâm sản.

- Khoản 19: Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 28 để tạo thuận lợi cho quá trình áp dụng, thực hiện; tránh trường hợp các Thông tư dẫn chiếu bị thay thế.

- Khoản 20: Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 03 để hướng dẫn chi tiết cách thức kê khai nguồn gốc gỗ khi nhập khẩu, phù hợp với thực tiễn. Mẫu số 14 để cung cấp thông tin cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có căn cứ công bố danh mục các loài gỗ đã nhập khẩu vào Việt Nam theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP. Phụ lục II để phù hợp với đối tượng phân loại quy định tại khoản 1 Nghị định này và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực tài nguyên môi trường, phòng cháy chữa cháy, thuế, lao động.v.v...

- Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, điểm, khoản, điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam

- Điều 3. Hiệu lực thi hành

- Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

**V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VỀ NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH; VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

- Nội dung của dự thảo Nghị định chủ yếu là kế thừa, sửa đổi, bổ sung các quy định đã có nên về nhân lực, tài chính để bảo đảm triển khai thi hành Nghị định sau khi được thông qua, về cơ bản các cơ quan, tổ chức, cá nhân vẫn sử dụng nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực hiện hành.

- Quy định trong dự thảo Nghị định không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc các quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hoặc các địa vị khác; đảm bảo tính tương thích, không mâu thuẫn với các Điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Hiệp định đối tác tự nguyện thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản; Thỏa thuận giữa Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp), không gây khó khăn, cản trở cho Việt Nam khi thực thi các điều ước quốc tế.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

***Xin gửi kèm theo:*** *(1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị định; (4) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo nghị định; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của nghị định; (6) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, (7) Bản đánh giá thủ tục hành chính, (8) Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 102/2020/NĐ-CP.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Bộ trưởng (để b/c);- Bộ Tư Pháp (để thẩm định);- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Phó thủ tướng Trần Lưu Quang (để b/c);- Văn phòng Chính phủ;- Vụ Pháp chế;- Lưu: VT, KL. | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Quốc Trị** |